

BẢN MÔ TẢ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA SÁNG KIẾN

Tên sáng kiến: Một số biện pháp rèn năng lực tự học và tự chủ cho học sinh lớp Một

Tác giả: Huỳnh Tú Phương

1. Thực trạng:

1.1 Đặt vấn đề:

Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018 đã nêu lên 5 phẩm chất và các năng lực cần hình thành, phát triển ở học sinh đó là:

+Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Chăm chỉ; Trung thực; Trách nhiệm.

+Về năng lực: Năng lực Tự chủ và tự học; Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Ngoài ra, còn có các năng lực chuyên môn được hình thành qua các môn học như: Năng lực ngôn ngữ; Năng lực tính toán; Năng lực khoa học; Năng lực thẩm mỹ, Năng lực thể chất.

Các phẩm chất và năng lực đều rất quan trọng đối với học sinh, đặc biệt là học sinh lớp Một, dần hình thành và phát triển cho các em những phẩm chất và năng lực cần thiết để tạo tiền đề phát triển hơn nữa cho các khối lớp sau này.

Theo đó thì “ Tự chủ và tự học” được xếp vị trí hàng đầu trong nhóm các năng lực chung. Tự học đối với học sinh tiểu học chính là

+ Tự lực: Tự làm được những việc của mình ở nhà và ở trường theo sự phân công, hướng dẫn.

+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: Có ý thức về quyền và mong muốn của bản thân; bước đầu biết cách trình bày và thực hiện một số quyền lợi và nhu cầu chính đáng.

+ Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình: Nhận biết và bày tỏ được tình cảm, cảm xúc của bản thân; biết chia sẻ tình cảm, cảm xúc của bản thân với người khác, Hoà nhã với mọi người; không nói hoặc làm những điều xúc phạm người khác,

Thực hiện đúng kế hoạch học tập, lao động; không mải chơi, làm ảnh hưởng đến việc học và các việc khác.

+ Thích ứng với cuộc sống: Tìm được những cách giải quyết khác nhau cho cùng một vấn đề, thực hiện được các nhiệm vụ khác nhau với những yêu cầu khác nhau.

+ Định hướng nghề nghiệp: Bộc lộ được sở thích, khả năng của bản thân, biết tên, hoạt động chính và vai trò của một số nghề nghiệp; liên hệ được những hiểu biết đó với nghề nghiệp của người thân trong gia đình.

+ Tự học, tự hoàn thiện: Có ý thức tổng kết và trình bày được những điều đã học, nhận ra và sửa chữa sai sót trong bài kiểm tra qua lời nhận xét của thầy cô, có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết, có ý thức học tập và làm theo những gương người tốt.

Để giúp hình thành năng lực tự chủ và tự học cho học sinh thì giáo viên cần xây dựng hệ thống nội dung học tập logic, chặt chẽ và hướng dẫn học sinh chiếm lĩnh nội dung đó bằng các việc làm cụ thể, sao cho đạt kết quả chắc chắn chính điều đó làm tôi băn khoăn và trăn trở.

1.2 Các vấn đề tồn tại trước khi thực hiện sáng kiến

Trong việc dạy học trực tuyến như hiện nay, muốn các em học tập đạt kết quả tốt hơn thì các em cần phải tự học, tự giác ôn lại kiến thức đã được học trên lớp, xem trước bài mới. Vì vậy, chúng ta cần rèn cho các em khả năng tự học, tự chủ trong mọi việc. Trong quá trình rèn luyện cho các em, tôi cũng gặp những khó khăn và thuận lợi như sau:

a) Thuận lợi:

- Ban giám hiệu luôn quan tâm, giúp đỡ giáo viên, có sự chỉ đạo về chuyên môn, sẵn sàng giải đáp những vướng mắc, tạo điều kiện dự giờ thăm lớp, rút kinh nghiệm nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho giáo viên.

- Đồng nghiệp trong khối hỗ trợ và trao đổi kinh nghiệm với nhau để giúp học sinh phát triển năng lực tự chủ và tự học.

- Đối tượng học sinh của lớp đa phần tích cực tham gia các hoạt động học tập, biết tự bật camera và tắt mic khi không phát biểu.

- Ứng dụng phần mềm trò chơi trực tuyến, class dojo giúp tăng hiệu quả trong việc thiết kế bài giảng và nâng cao chất lượng giảng dạy.
- Tạo ra môi trường giáo dục tương tác cao giữa giáo viên và học sinh, giúp học sinh hứng thú hơn trong mỗi bài học.

b) Khó khăn:

- Các em là đối tượng học sinh lớp Một nên vẫn chưa có ý thức trong việc rèn năng lực tự chủ và tự học.
- Còn một vài phụ huynh vẫn chưa phối hợp với giáo viên trong việc hỗ trợ các em học tập.
- Đôi lúc cũng có một số tình huống bất lợi khi giảng dạy như máy bị treo, wifi có tín hiệu yếu...

2. Nội dung sáng kiến

a) Giáo viên:

- Giáo viên phải lên kế hoạch cụ thể, thiết kế bài dạy phù hợp với tình hình học sinh lớp mình.
- Giáo viên trao đổi với phụ huynh về việc học của học sinh để có những hình thức khen thưởng kịp thời ở lớp cũng như ở nhà giúp học sinh tự giác học tập hơn.

b) Phụ huynh:

- Phụ huynh hỗ trợ chuẩn bị sách vở và kiểm tra bài cho học sinh
- Giáo viên và phụ huynh phải kết hợp chặt chẽ để giúp học sinh chủ động tiếp thu kiến thức mới.

c) Học sinh:

- Cần chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập.
- Cần có những thao tác cơ bản trong việc sử dụng phần mềm Google Meet.

2.1 Các giải pháp cụ thể để giải quyết thực trạng nêu trên

a. Giải pháp 1: Sử dụng phần mềm Class Dojo, Google Meet để giúp học sinh hứng thú hơn trong giờ học

- Giáo viên có thể đưa ra các tiêu chí điểm thưởng để giúp học sinh tích cực phát biểu, luôn bật camera trong giờ học và biết bật mic đúng quy định.

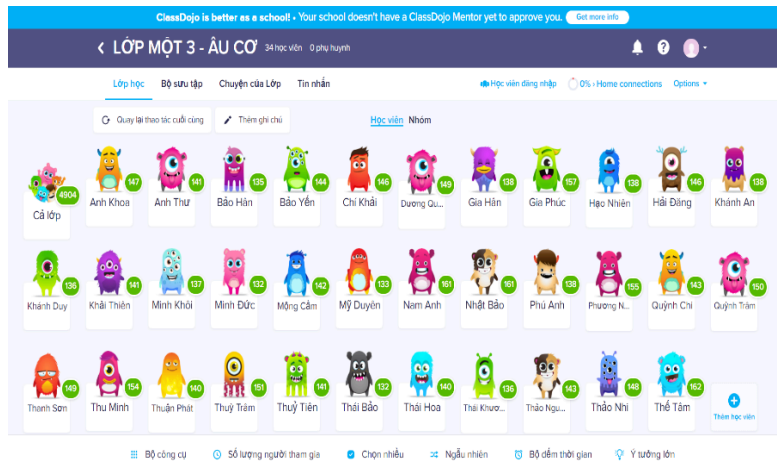
- Giáo viên sẽ cộng điểm trực tiếp trong giờ học cho các em tạo không khí thi đua của các em giúp lớp học sôi nổi hơn.



- Trong các tiết học, nếu như có một vài học sinh quên tắt micro thì giáo viên có thể dùng bộ đo tiếng ồn trong Cass Dojo để nhắc nhở các em.

- Giáo viên thiết kế các trò chơi trong powerpoint, học sinh sẽ dùng khung chat để trả lời câu hỏi tạo sự tương tác giữa học sinh và giáo viên.

- Sau mỗi tuần vào giờ sinh hoạt lớp, giáo viên sẽ tổng hợp Class Dojo và chọn ra 3 bạn học nổi trội nhất trong tuần, 5 bạn học tiến bộ trong tuần để tuyên dương trước lớp, tạo động lực cho những bạn còn lại cùng cố gắng.



Qua đó sẽ giúp cho các em có ý thức tự học trong các hoạt động học tập và tự chủ hành vi của bản thân.

b. Giải pháp 2: Giáo viên liên hệ và trao đổi với phụ huynh

- Giáo viên trao đổi với phụ huynh tạo một bảng điểm ở nhà, gắn sao cho các em khi các em tự hoàn thành nhiệm vụ của cô và ba mẹ giao.

- Giáo viên có thể kết hợp để tuyên dương các em ở lớp sẽ tạo được động lực giúp các em tự rèn luyện ý thức tự chủ và tự học.

* Tính mới:

- Trong sáng kiến này, học sinh sẽ là trung tâm tự nhận thức được tự chủ, tự học là như thế nào; nó đã gắn liền với quá trình học tập của mình ra sao. Giáo viên chỉ là người khơi gợi học sinh tự tìm hiểu, tự khám phá kiến thức mới gần giống như cái đã học, trong phạm vi khả năng có thể của mỗi em.

3. Hiệu quả mang lại :

* Năm học 2021 – 2022:

* Kết quả khảo sát tháng 8 – 9:

- Học sinh tích cực tham gia xây dựng bài: 12/34 học sinh – 35,3%

- Học sinh chưa tích cực tham gia xây dựng bài: 18/34 học sinh – 64,7% .

* Kết quả khảo sát tháng 10 - 11:

- Học sinh tích cực tham gia xây dựng bài: 22/34 học sinh – 64,7%

- Học sinh chưa tích cực tham gia xây dựng bài: 8/34 học sinh – 35,3% .

Đánh giá phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến:

Chưa có hiệu quả trong phạm vi Đơn vị áp dụng

Đã được chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng ra phạm vi quận/huyện/sở/ ngành/tập đoàn/tổng công ty... theo chứng cứ đính kèm

Đã phục vụ rộng rãi người dân hoặc người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố, hoặc đã được chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng trên địa bàn Thành phố theo chứng cứ đính kèm

Đã phục vụ rộng rãi người dân hoặc người tiêu dùng tại Việt Nam, hoặc đã được chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng tại nhiều tỉnh, thành theo chứng cứ đính kèm

